TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 20/6/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sư thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: **Nguyễn Cao Thị Lệ K**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ *Bị đơn*: - **Trần Diễm T**, sinh năm: 1996.

- **Lê Hoàng A**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Diễm T và anh Lê Hoàng A có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Cao Thị Lệ K số tiền gốc còn nợ là 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Thời gian và phương thức trả hai bên thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Ghi nhận chị K không yêu cầu chị T và anh A trả tiền lãi của số tiền nêu trên đến ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị K nếu chị T và anh A chưa trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Ngoài số tiền nêu trên chị T và anh A không còn nợ chị K số tiền nào khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Chị Trần Diễm T và anh Lê Hoàng A có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền là 1.562.500 đồng (*một triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

- Chị Nguyễn Cao Thị Lệ K có nghĩa vụ nộp số tiền là 1.562.500 đồng. Do chị K đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 3.125.000 đồng theo biên lai số 0003704 ngày 25/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên được khấu trừ. Chị K được nhận lại số tiền 1.562.500 đồng (*một triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng